

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 172/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Xuân M**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Xóm 2, xã K, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Công N**, sinh năm 1960

Địa chỉ: Xóm 2, xã K, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Xuân M và ông Nguyễn Công N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Bà Lê Thị Xuân M và ông Nguyễn Công N đều xác định vợ chồng có 01 con gái chung tên là Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh ngày 04/8/1986 hiện đã trên 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Bà Lê Thị Xuân M và ông Nguyễn Công N đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Bà Lê Thị Xuân M và ông Nguyễn Công N đều xác định vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:*

Bà Lê Thị Xuân M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0001086 ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho bà Lê Thị Xuân M số tiền chênh lệch là 225.000đ (*Hai trăm hai m- ới lăm nghìn đồng*). Bà M đã nộp đủ án phí của vụ án.

Ông Nguyễn Công N được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Tân Quang, TP.Tuyên Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy